

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THU'
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2018/HSST

Ngày: 16/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THU' - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thoan

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đức Hiền
2. Bà Nguyễn Thị Nhiều

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thu, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2018 đối với:

Bị cáo Trần Văn T, sinh ngày 20 tháng 3 năm 1983 tại Thái Bình; nơi cư trú: thôn N, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Trần Văn T, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1983 và có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Bản án số 126/2011/HSST ngày 22/8/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xử phạt 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Bị cáo Trần Văn T chưa nộp tiền thi hành án; Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 81/QĐ-XPVPHC ngày 14/6/2018 của Công an huyện Vũ Thu, tỉnh Thái Bình xử phạt Trần Văn T 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Nhân thân: Năm 2013 bị áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm Chữa bệnh- Giáo dục- Lao động xã hội thành phố Thái Bình theo Quyết định số

79/QĐ-CT ngày 04/01/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 25/6/2018 đến ngày 28/6/2018 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, *trích xuất có mặt tại phiên tòa.*

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1988, trú tại thôn N, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình (*Vắng mặt*).

** Người làm chứng:*

1. Anh Trần Văn B, sinh năm 1975, trú tại: thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình (*Vắng mặt*).

2. Anh Trần Văn C, sinh năm 1973, trú tại: thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 20 phút ngày 25/6/2018, tại khu vực đường 220A, thuộc địa phận thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình, Công an huyện Vũ Thư bắt quả tang Trần Văn T, sinh ngày 20/3/1983, nơi cư trú: Thôn N, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình đang tàng trữ trái phép 0,2018 gam Hêrôin bên trong quần sịp T đang mặc, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận: Do bị mắc nghiện ma túy nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 25/6/2018, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu trắng đỏ đen, biển số đăng ký 17B1-116.67 đi từ nhà thuộc địa phận thôn N, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình sang khu vực đê X thuộc địa phận xã M, huyện L, tỉnh Nam Định với mục đích tìm mua hêrôin để sử dụng cho bản thân. Tại đây, bị cáo gặp và mua của một người đàn ông khoảng 60 tuổi, không biết tên, địa chỉ cụ thể 01 gói hêrôin với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được hêrôin, bị cáo cất giấu gói hêrôin vào trong quần sịp đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Đến 18 giờ 20 phút cùng ngày, khi bị cáo đi đến khu vực đường 220A, thuộc địa phận thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Vũ Thư nghi vấn, yêu cầu kiểm tra bắt quả tang.

Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Vũ Thư lập hồi 19 giờ 00 ngày 25/6/2018; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an huyện Vũ Thư lập hồi 20 giờ 20 phút ngày 25/6/2018; Biên bản tạm quản lý phương

tiện do Công an huyện Vũ Thư lập hồi 20 giờ 35 phút ngày 25/6/2018 đều lập tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Vũ Thư, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; Biên bản ghi lời khai của những người làm chứng là anh Trần Văn C và Trần Văn B đều thể hiện như lời khai của bị cáo.

Bản kết luận giám định số 275/KLGD-PC 54 ngày 26/6/2018 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Mẫu gửi giám định thu của Trần Văn T là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,2018 gam (Không phải hai nghìn không trăm mười tám gam). *Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-Cp ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*”

Bản cáo trạng số 61/CT-VKSVT ngày 06/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố đối với bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số Hêrôin còn lại trong phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật gửi giám định số 275/KLGD -PC 54 ngày 26/6/2018.(Toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện Vũ Thư và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư ngày 07/9/2018).

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng đỏ đen, biển số đăng ký 17 B1-116.67 cho anh Trần Văn Đ là chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không bổ sung gì thêm, không tranh luận với Kiểm sát viên. Bị cáo thừa nhận việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là đúng người,

đúng tội, không oan. Bị cáo nói lời sau cùng đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo:

Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng và còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản tạm tạm quản lý phương tiện do Công an huyện Vũ Thư lập vào ngày 25/6/2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện V, tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 18 giờ 20 phút ngày 25/6/2018, tại khu vực đường xxx, thuộc địa phận thôn K, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình, Công an huyện Vũ Thư bắt quả tang Trần Văn T, sinh ngày 20/3/1983, nơi cư trú: Thôn N, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình đang tàng trữ trái phép 0,2018 gam Hêrôin bên trong quần sịp T đang mặc, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Bản thân bị cáo là người trưởng thành, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức rõ được tác hại của ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng lại sống buông thả, không chịu rèn luyện tu dưỡng nên bị cáo đã sa vào tệ nạn nghiện hút và tàng trữ trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu bản thân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội và là nguy cơ tiềm ẩn làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm xói mòn đạo đức, lối sống và suy thoái giống nòi, phá hoại hạnh phúc gia đình, là tác nhân của căn bệnh thế kỷ HIV, AIDS,... Vì vậy việc xét xử bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết để giáo dục và cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng trong việc đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo Trần Văn T có nhân thân xấu. Bị cáo đã có 01 tiền án và 01 tiền sự, đến nay bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm”. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo một hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; cần buộc bị cáo Trần Văn T phải cách ly xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giáo dục và cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và đáp ứng được yêu cầu đấu tranh với tội phạm ma túy trong xã hội hiện nay.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy, loại Hêrôin có khối lượng 0,2018 gam sau giám định hoàn lại còn 0,1715 gam cùng bao gói trong phong bì niêm phong số 275/KLGĐ – PC 54 ngày 26/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (*đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư ngày 07/9/2018*) là vật chứng của vụ án, thuộc loại Nhà nước độc quyền quản lý và cấm tàng trữ, nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu trắng đỏ đen, biển số đăng ký 17 B1-116.67 mang tên anh Trần Văn Đ, sinh năm 1988, nơi cư trú: Thôn N, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình là chủ sở hữu hợp pháp, khi cho bị cáo mượn xe anh Đ không biết mục đích của T nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư đã trả lại cho anh Đ là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác trong vụ án: Đối với người đàn ông khoảng 60 tuổi đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có đủ căn cứ xác minh làm rõ trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có 15 ngày kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25/6/2018.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy số Hêrôin thu giữ của bị cáo Trần Văn T được hoàn trả sau giám định còn lại 0,1715 gam, niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 275/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. (*Theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện Vũ Thư và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư ngày 07/9/2018*).

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư đã trả lại cho anh Trần Văn Đ, sinh năm xxxx, nơi cư trú: Thôn N, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình (là chủ sở hữu hợp pháp): 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu trắng đỏ đen, biển số đăng ký 17 B1-116.67.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Án xử công khai, sơ thẩm. Có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 16/10/2018.

Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Vũ Thư;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Vũ Thư;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THA án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Ủy ban nhân dân xã P, thành phố T, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ, HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

-

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Vũ Thư;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Vũ Thư;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THA án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ, HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa